

**KẾ HOẠCH**  
**CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ DÂN TIẾN NĂM 2026**

Thực hiện Công văn số 1366/ SKHCN-CĐS ngày 21/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2026; UBND xã xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số xã Dân Tiến năm 2026, như sau:

**PHẦN I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025**

**I. Tình hình thực hiện các Mục tiêu, Chỉ tiêu năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND xã Dân Tiến về chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025 xã Dân Tiến; UBND xã Dân Tiến đánh giá mức độ hoàn thành, các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra trong năm 2025 như sau:

Đến nay việc thực hiện các chỉ tiêu đề ra theo Kế hoạch của UBND xã đạt được 90% kế hoạch đề ra (có phụ lục gửi kèm):

**II. Tình hình thực hiện các Nhiệm vụ năm 2025**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số.**

Ngay sau khi sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Dân Tiến đã tiến hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 – 2025 đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tuyên truyền, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

**2. Về công tác hoàn thiện thể chế số**

UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW như: Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND xã về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Dân Tiến; Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày

07/7/2025 thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số trên địa bàn xã Dân Tiến và Quyết định phê duyệt danh sách thành viên và chức năng nhiệm vụ của các tổ công tác: Tổ Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số xã Dân Tiến; Tổ công tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; Tổ Đề án 06 của xã; xây dựng các Kế hoạch như: Kế hoạch Chuyển đổi số xã Dân Tiến năm 2025; Thực hiện đợt cao điểm triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và chữ ký số công cộng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã Dân Tiến; Triển khai Phong Trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Dân Tiến; Ban hành chương trình công tác của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Dân Tiến; Công văn hướng dẫn, tuyên truyền như: Công văn về việc tiếp tục triển khai thực hiện đợt cao điểm triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và chữ ký số công cộng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên,..Về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính xã Dân Tiến.

### **3. Hạ tầng số**

- Hạ tầng mạng viễn thông hiện nay trên địa bàn xã có 36/36 xóm đã có mạng cáp quang đến trung tâm của xóm; 100% các phòng ban của xã đều sử dụng mạng 4G; trên địa bàn xã vẫn còn 08/36 xóm có điểm lờm sóng (không có sóng 4G).

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước đã thông suốt từ Trung ương đến cấp xã.

- Mạng diện rộng của Đảng đã liên thông đến cấp xã.

**4. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực:** UBND xã cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức.

### **5. Dữ liệu số**

- UBND đã ứng dụng và sử dụng tốt hệ thống quản lý và điều hành, thu công vụ, phần mềm một cửa điện tử cấp xã 100% cán bộ công chức sử dụng chữ ký số, việc xử lý hồ sơ, công việc thực hiện trên môi trường mạng.

- Phần mềm Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia, phần mềm quản lý đất đai VBDLIS và các phần mềm chuyên ngành lĩnh vực tư pháp hộ tịch đã tích hợp và liên thông đến cấp xã.

### **6. An toàn thông tin mạng:**

- UBND xã đã lập hồ sơ xét đề xuất cấp độ 2, an toàn hệ thống mạng nội bộ và ban hành Quyết định số 164/QDD-UBND ngày 09/9/2025 về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng hệ thống mạng nội bộ của UBND xã Dân Tiến; Công văn số 465/UBND-VHXXH ngày 09/9/2025 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ.

- Từ 01/7/2025, không xảy ra vụ việc mất an toàn thông tin, an ninh mạng.

### **7. Chính quyền số**

- Đã triển khai Hệ thống Quản lý văn bản đi, đến và điều hành tỉnh Thái Nguyên tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức. Hệ thống thư điện tử công vụ; Trang thông tin điện tử theo quy định được duy trì và vận hành ổn định.

- Cấp chứng thư chữ ký số chuyên dùng Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức trên địa bàn xã. Bảo đảm trang bị 100% chứng thư chữ ký số chuyên dùng Chính phủ cho cán bộ một cửa và cán bộ tham gia giải quyết thủ tục hành chính.

- Hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công: Cơ bản đầy đủ: Máy tính dành cho công chức tiếp nhận hồ sơ: 06 bộ; Máy in: 04 chiếc; Máy Scan phục vụ số hoá hồ sơ, tài liệu: 03 chiếc; Có hệ thống Camera giám sát; Máy điều hòa: 03 chiếc; Bố trí 01 máy phô tô A4 phục vụ nhu cầu phô tô cho công dân.

- Hạ tầng mạng: Đã lắp đặt 02 đường truyền internet, wifi tốc độ cao (01 dùng cho cán bộ trung tâm, 01 dùng cho tổ chức, cá nhân, công dân làm thủ tục hồ sơ trực tuyến).

- Thực hiện việc giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”; Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; thực hiện Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện; Hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đảm bảo 100% hồ sơ được thực hiện.

- Kết quả triển khai Đề án 06: đến ngày 22/10/2025, CCCD dưới 14 tuổi đã thu nhận 1.629/4.328, đạt tỷ lệ 38%; Căn cước công dân trên 14 tuổi đã thu nhận 14.982/15.097, đạt tỷ lệ 99,2%; đã kích hoạt 12.100 tài khoản định danh mức độ 2, đạt tỷ lệ 80,1%; Đã cấp định danh doanh nghiệp/hợp tác xã cho 5/13 đơn vị, đạt tỷ lệ 38%.

## **8. Kinh tế số và Xã hội số**

- Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế đăng ký số sức khỏe điện tử trên hệ thống VNelD, đến nay công dân đến khám sức khỏe tại các trạm y tế, trung tâm y tế và các bệnh viện đều sử dụng CCCD có tích hợp số sức khỏe điện tử.

- Tiếp cận dịch vụ số trong giáo dục: 100% các trường sử dụng học bạ số.

- Việc chi trả các chế độ cho các đối tượng người có công, Bảo trợ xã hội không dùng tiền mặt.

- Các hộ kinh doanh, các tiểu thương đều sử dụng mã quét QR trong giao dịch hàng ngày.

## **9. Công tác tuyên truyền, truyền thông**

### **9.1. Ngày Chuyển đổi số**

#### **a) Kết quả đạt được**

UBND xã Dân Tiến đã ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 31/7/2025 về triển khai Phong Trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Dân Tiến; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 19/9/2025 về triển khai hưởng ứng Ngày hội đổi mới sáng tạo quốc gia 01-10; Ngày Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025 trên địa

bàn xã đồng thời tuyên truyền, truyền thông trên trang thông tin điện tử xã, trang truyền thông xã Dân Tiến và thông tin tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, các trường học tổ chức lồng ghép triển khai trong các môn học nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh về chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực.

b) Tồn tại, hạn chế:

Ngày 10/10/2025 diễn ra trong thời điểm xã Dân Tiến bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 11 gây ngập lụt trên diện rộng có 16/36 xóm bị ngập nặng do vậy không triển khai thực hiện được.

## **9.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được

Triển khai mạnh việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc: các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đẩy mạnh ứng dụng AI và thực hiện tư duy AI First trong công việc. Việc tạo và sử dụng thành thạo các số tay tra cứu thông tin, luật, Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh được thực hiện từ lãnh đạo tới chuyên viên các cơ quan, đơn vị.

b) Tồn tại, hạn chế: Trong năm 2025, chưa bố trí được kinh phí để nâng cấp các phiên bản có trả phí để tận dụng được hết tính năng của các ứng dụng AI.

**10. Kinh phí thực hiện:** UBND xã đã bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ thường xuyên cho công tác Chuyển đổi số của xã. Tuy nhiên chưa đảm bảo do không có nguồn chi cho công tác này.

## **III. Tồn tại, hạn chế và Bài học kinh nghiệm (Phân tích nguyên nhân và rút ra bài học).**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Mạng Internet không ổn định, có nhiều điểm lờm sóng không có sóng di động.

- Nhiều người dân, đặc biệt là ở các vùng dân tộc thiểu số chưa quen với việc sử dụng thiết bị công nghệ, chưa áp dụng công nghệ vào sản xuất.

- Khó khăn về nhân lực: Hiện chưa có cán bộ, công chức làm chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Trên địa bàn không có các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Kinh phí đầu tư triển khai phong trào còn hạn chế, chưa có chính sách ưu tiên rõ ràng cho việc phổ cập kiến thức số ở miền núi.

### **2. Nguyên nhân**

- Đội ngũ cán bộ, công chức xã không có chuyên môn về công nghệ thông tin, mà chủ yếu được đào tạo chương trình ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, tin học văn phòng. Hiện tại UBND xã đã phân công công chức thuộc Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách công nghệ thông tin và chuyển đổi số, tuy nhiên các đồng chí được phân công thực hiện nhiệm vụ mới tiếp cận, chưa có kinh nghiệm chuyên

môn sâu, còn lúng túng trong thao tác với các nền tảng số, phần mềm quản lý chuyên ngành.

- Số lượng thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến còn thấp do người dân không biết sử dụng máy tính, thực hiện các thao tác trên điện thoại khó khăn, người dân vẫn quen với cách làm việc truyền thống trước đây là đến cơ quan thực hiện và nhận kết quả trực tiếp, chưa thích nghi với cách làm việc mới theo yêu cầu chuyển đổi số.

### **3. Giải pháp trong thời gian tới**

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn xã, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin địa tử của xã, các nền tảng mạng xã hội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư trang thiết bị cơ bản, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông mở rộng vùng phủ sóng Internet.

- Tổ chức tập huấn và tuyên truyền lồng ghép nội dung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các buổi sinh hoạt cộng đồng, họp xóm, sinh hoạt cơ quan, đơn vị.

## **PHẦN II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026**

### **I. Căn cứ lập Kế hoạch**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 (Chương trình Chuyển đổi số quốc gia); Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 (Chiến lược Chính phủ số); Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 (Chiến lược Kinh tế số và Xã hội số); Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên; Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tỉnh ủy, UBND tỉnh về Chuyển đổi số ...

### **II. Quan điểm và Định hướng**

Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của chuyển đổi số.

Thực hiện gắn kết chặt chẽ với cải cách quy trình, thủ tục hành chính, hiện đại hóa hoạt động hành chính.

Đảm bảo phù hợp Khung Kiến trúc tổng thể quốc gia số.

### **III. Mục tiêu**

#### **1. Tiếp tục thực hiện phát triển chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động**

Phối hợp triển khai Công thông tin 1022 kết nối người dân với chính quyền các cấp.

100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh liền mạch, thông suốt đến các cơ quan, đơn vị của tỉnh, của xã và kết nối liên liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

100% cán bộ, công chức có chữ ký số cá nhân.

Trên 90% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; đạt tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình.

## **2. Kinh tế số**

Thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: Thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa; đẩy nhanh quá trình đưa các sản phẩm thế mạnh, đặc trưng của xã lên các sàn thương mại điện tử. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng, tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.

## **3. Xã hội số**

Mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng tại 100% khu dân cư.

100% tuyến quốc lộ được phủ sóng băng rộng di động 4G/5G.

95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh

100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

Mở rộng mô hình, phương thức tập huấn để nâng cao kỹ năng số tối thiểu trên 75% học sinh, người lao động và người dân trên địa bàn xã.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - chợ thanh toán không dùng tiền mặt.

Thực hiện số hóa các di sản văn hóa, kết hợp bảo tồn, phát huy các giá trị di sản với phát triển du lịch, nâng cao đời sống thu nhập cho người dân.

## **IV. Nhiệm vụ, Giải pháp trọng tâm năm 2026**

### **1. Nhiệm vụ**

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành (Đẩy mạnh hoạt động Ban Chỉ đạo, xác định chủ đề, vấn đề cần tập trung tháo gỡ, kiểm tra, giám sát cụ thể, hiệu quả).

Hoàn thiện Thể chế số (Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi chương trình quốc gia; xây dựng chính sách thúc đẩy Chuyển đổi số cấp tỉnh như chính sách thu hút, đãi ngộ nhân lực Chuyển đổi số, khuyến khích sử dụng DVC trực tuyến, hỗ trợ doanh nghiệp Chuyển đổi số).

Phát triển Hạ tầng số (Ưu tiên đầu tư, hiện đại hóa hạ tầng số, triển khai các giải pháp trung tâm dữ liệu, nền tảng điện toán đám mây theo hướng thuê dịch vụ chuyên nghiệp).

Phát triển Dữ liệu số (Đẩy nhanh tiến độ triển khai CSDL chuyên ngành, khai thác triệt để CSDL quốc gia; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu hiệu quả; cung cấp dữ liệu mở theo Kế hoạch số 172/KH-UBND).

Phát triển Nền tảng số (Xây dựng, sử dụng và làm chủ các nền tảng số dùng chung, nền tảng mở cho Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số).

Phát triển Chính quyền số (Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến; tập trung số hóa hồ sơ, ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị, điều hành, ra quyết định).

Phát triển Kinh tế số và Xã hội số (Tập trung thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử, ứng dụng Chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm như Y tế, Giáo dục, Du lịch, Giao thông).

Đảm bảo An toàn, An ninh mạng (Triển khai mô hình 4 lớp, giám sát an toàn thông tin 24/7, kiểm tra, đánh giá định kỳ, bảo vệ thông tin cá nhân).

Phát triển Nhân lực số (Tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức; hợp tác thu hút chuyên gia, nguồn lực chất lượng cao, phát triển các ngành/chương trình đào tạo CNTT).

Tuyên truyền, Hợp tác và Nghiên cứu công nghệ (Tổ chức Ngày Chuyển đổi số, chia sẻ bài toán, sáng kiến; nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số mới như AI, Big Data, Blockchain).

Đảm bảo nguồn lực tài chính (Bố trí, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách và các nguồn hợp pháp khác).

## **2. Giải pháp**

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển chính quyền số của các phòng, ban, ngành, cơ quan đơn vị trên địa bàn xã.

3. Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số và công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

4. Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Ưu tiên kinh phí cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kiến thức về CNTT cho cán bộ công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

## **IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

Danh mục các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026 (*tại Phụ lục được gửi kèm theo*).

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định, ngân sách địa phương theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06 xã Dân Tiến.**

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các cơ quan liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trọng tâm trong năm 2025.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số trong năm 2026.

#### **2. Phòng Văn hóa và xã hội**

- Là cơ quan thực trực Ban chỉ đạo, là thành viên chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

- Chủ trì triển khai đồng bộ Kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Dân Tiến; Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện hồng tin đại chúng, trang thông tin điện tử, mạng xã hội... để các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Phát động phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông, báo chí tại cơ quan.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo Chủ tịch UBND xã và cấp trên kết quả triển khai Kế hoạch năm 2026.

### **3. Văn phòng HĐND và UBND xã.**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo Chính phủ.

### **4. Trung tâm Phục vụ hành chính công**

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đảm bảo thông suốt, đúng quy trình; đẩy mạnh tỷ lệ số hoá hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết TTHC.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

### **5. Phòng Kinh tế**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và xã hội tham mưu UBND xã phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**6. Công an xã:** Tiếp tục triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã.

### **7. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã.**

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2026 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

### **8. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã**

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch bảo đảm đúng theo quy định hiện hành.

- Căn cứ danh mục nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật để xây dựng dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp, theo dõi, đánh giá và báo cáo cấp trên theo quy định.

### **9. Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã**

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn và trực tiếp hỗ trợ người dân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp nhỏ trên địa bàn xã trong việc truy cập, đăng ký, nộp hồ sơ và theo dõi kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Làm cầu nối tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về chuyển đổi số đến từng hộ dân. Thông qua các buổi sinh hoạt xóm, hội nghị, nhóm Zalo, Facebook cộng đồng; chủ động chia sẻ thông tin, hướng dẫn người dân cách nhận diện lợi ích của chuyển đổi số trong đời sống và sản xuất. Đặc biệt, tổ chức trọng nâng cao kỹ năng số cơ bản như tạo tài khoản, bảo mật thông tin, thanh toán không tiền mặt, sử dụng ứng dụng chính quyền điện tử. Mục tiêu là hình thành thói quen ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động, góp phần xây dựng xã hội số, công dân số tại địa phương.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã ứng dụng công nghệ số trong quy trình sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm. Thành viên tổ giúp người dân tạo mã QR truy xuất nguồn gốc, mở gian hàng trên sàn thương mại điện tử; hỗ trợ quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương trên mạng xã hội.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp bảo vệ thông tin cá nhân, nhận diện tin giả, lừa đảo trực tuyến, đồng thời khuyến khích sử dụng các nền tảng số “Make in Vietnam” an toàn, tin cậy.

### **10. Chế độ kiểm tra, báo cáo**

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

## **PHẦN IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN NĂM 2026**

*(Có Danh mục nhiệm vụ năm 2026 gửi kèm)*

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 xã Dân Tiến./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Đ/c CT, các đ/c PCT UBND xã;
- Ban xây dựng đảng Đảng ủy xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Các xóm trên địa bàn xã;
- Lưu VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Thảo**

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /10/2025 của UBND xã Dân Tiến)

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Đã thực hiện
<b>1</b>	<b>Nhận thức số</b>					
1.1	Tham mưu Đảng uỷ thành lập BCD về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo	Quyết định thành lập Ban chỉ đạo; Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.	Quý III	Phòng VH&XH	1 Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định số 27-QĐ/ĐU ngày 15/7/2025
1.2	Tổ chức tập huấn về chuyển đổi số	Tối thiểu 01 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức CQ UBND xã Quý III/2025	Quý III			Đang triển khai
1.3	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Ngày 10/10	Ngày 10/10			Đã triển khai
1.4	Xây dựng Trang thông tin điện tử xã Dân Tiến	- Phối hợp Công TTĐT tỉnh, VNPT hoàn thiện Trang TTĐT xã, - Xây dựng quy chế hoạt động trang thông tin	Hoàn thành trong tháng 7	Phòng VH&XH	Sở KH và CN VNPT tỉnh	Đã triển khai
<b>2</b>	<b>Thể chế số</b>					

2.1	Xây dựng KH chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025	Ban hành KH xác định chỉ tiêu, rõ lộ trình, thời gian, nhiệm vụ cụ thể	Hoàn thành trong quý III/2025			QĐ số 50/QĐ-UBND ngày 29/8/2025
2.2	Ban hành quy chế vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin như: Quy chế quản lý văn bản và điều hành; Quy chế hoạt động trang thông tin điện tử; công khai quy trình nội bộ điện tử; quy chế đảm bảo an toàn thông tin		Hoàn thành trong quý III/2025	Phòng VH&XH	Các phòng, ngành có liên quan	Đã ban hành
<b>3</b>	<b>Hạ tầng số</b>					
3.1	Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng yêu cầu CDS	- Máy tính kết nối mạng LAN đảm bảo 100% - Cán bộ, công chức trang bị máy tính 100%	Thường xuyên	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng có liên quan	Đã triển khai, thực hiện
3.2	Phối hợp các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông rà soát, bổ sung các trạm phát sóng di động	đảm bảo cung cấp dịch vụ Internet tốc độ cao, khắc phục các vùng lùm sóng	Khảo sát tổng thể lần 1 trong tháng 7 sau đó định kỳ khảo sát, bổ sung	Phòng VH&XH	Các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông	Đang thực hiện
<b>4</b>	<b>Nhân lực số</b>					
4.1	Thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng của xã và xóm trên địa bàn Ban hành QĐ thành lập đúng, đủ thành phần đảm, xác định rõ nhiệm vụ để phát huy hiệu quả		Quý III	Phòng VH&XH	Các phòng, đơn vị liên quan	Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 QĐ

4.2	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, thi trực tuyến, học trực tuyến do Sở KH&CN tổ chức	Tham gia đầy đủ, đúng thành phần, chất lượng	Theo chỉ đạo của Sở	Các phòng, cán bộ, công chức cơ quan		Đã tham gia
<b>5</b>	<b>An toàn thông tin mạng</b>					
5.1	Xây dựng hồ sơ đề nghị phê duyệt cấp độ Quý III/2025		Quý III			Đã ban hành văn bản
5.2	Phối hợp VNPT tiếp tục rà soát, cài đặt phần mềm VNPT trên máy tính làm việc	Cài đặt cho 100% máy tính cán bộ, công chức, viên chức cơ quan.	Tháng 7/2025			Đã thực hiện
<b>6</b>	<b>Chính quyền số</b>					
6.1	Vận hành hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử từ xã, Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử...	Đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này bao gồm: Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; Tỷ lệ xử lý HS trực tuyến; Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVC; tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng (trừ ND bí mật NN); Tỷ lệ người dùng phần mềm VNPT; Tỷ lệ phê duyệt, ký số; Tỷ lệ CBCC sử dụng hộp thư điện tử	- Thực hiện thường xuyên. - Định kỳ 1 lần/tuần	Phòng VH&XH tổng hợp kết quả báo cáo LĐ UBND		Đã thực hiện
6.2	Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao tỷ lệ số	Đạt các chỉ tiêu được		Trung tâm phục		Đã thực hiện

	hóa hồ sơ, tỷ lệ thanh toán trực tuyến	giao tại Kế hoạch này		vụ HCC		
<b>7</b>	<b>Kinh tế số</b>					
7.1	Tiếp tục triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.	Đảm bảo các chỉ tiêu tại KH này		Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Kinh tế	Chi nhánh các ngân hàng	Đã thực hiện
7.2	Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử	Thực hiện Chữ ký số; sử dụng nền tảng số; hợp đồng điện tử; nộp thuế điện tử; Các sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên sàn thương mại điện tử và Trang thông tin điện tử		Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị, tổ chức có liên quan	Đang thực hiện
<b>8</b>	<b>Xã hội số</b>					
8.1	Đảm bảo yêu cầu về số CBCC có tài khoản định danh điện tử; Lãnh đạo có chữ ký số; thanh toán điện tử...		Thường xuyên	Các phòng, đơn vị, tổ chức có liên quan	Các phòng, đơn vị, tổ chức có liên quan	Đã thực hiện
8.2	Khảo sát, nâng cao tỷ lệ người dùng điện thoại, thiết bị thông minh tiếp cận các dịch vụ chính quyền điện tử	Tổ Ứng cứu CNTT, Tổ Công nghệ số Cộng đồng cấp xã, xóm tập trung hỗ trợ người dân	Thường xuyên	Phòng VH&XH; Trung tâm PVHCC	Các phòng, đơn vị; Tổ chức chính trị xã hội	Đang thực hiện
8.3	Triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã Dân Tiến	Công an xã chủ trì xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể		Công an xã	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng VH&XH và các phòng chuyên môn	Đang thực hiện

8.4	Thực hiện chuyển đổi số trong chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh		Thường xuyên	Các Trạm Y tế	Phòng VH&XH	Đang thực hiện
8.5	Triển khai có hiệu quả hệ thống Loa truyền thanh ứng dụng công nghệ viễn thông IP trên địa bàn xã		Thường xuyên	Phòng VH&XH	Doanh nghiệp viễn thông	Đang thực hiện

## DỰ KIẾN DANH MỤC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /10/2025 của UBND xã Dân Tiến)

TT	Tên nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Nhận thức số</b>					
1.1	Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06; KH số 02/KH-BCĐTW	Thực hiện các nhiệm vụ được giao	Thường xuyên	Phòng VH&XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
1.2	Tổ chức tập huấn về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06	Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức xã, các trưởng xóm, tổ công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên	Phòng VH&XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
1.3	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Ngày 10/10	Ngày 10/10	Phòng VH&XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
1.4	Xây dựng Trang thông tin điện tử xã Dân Tiến	- Phối hợp Công TTĐT tỉnh, VNPT hoàn thiện Trang TTĐT xã, - Xây dựng quy chế hoạt động trang thông tin	Thường xuyên	Phòng VH&XH	Sở KH và CN VNPT tỉnh	
<b>2</b>	<b>Thể chế số</b>					
		Ban hành KH xác định	Hoàn thành			

2.1	Xây dựng KH chuyên đổi số năm 2026	chỉ tiêu, rõ lộ trình, thời gian, nhiệm vụ cụ thể	trong tháng 1 năm 2026	Phòng VH&XH	Các phòng, ban có liên quan	
2.2	sử dụng các hệ thống thông tin, đảm bảo an toàn thông tin		Thường xuyên	Phòng VH&XH	Các phòng, ban có liên quan	
<b>3</b>	<b>Hạ tầng số</b>					
3.1	Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng yêu cầu CDS	- Máy tính kết nối mạng LAN đảm bảo 100% - Cán bộ, công chức trang bị máy tính 100%	Thường xuyên	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng có liên quan	
3.2	Phối hợp các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông rà soát, bổ sung các trạm phát sóng di động	đảm bảo cung cấp dịch vụ Internet tốc độ cao, khắc phục các vùng lùm sóng	định kỳ khảo sát, bổ sung	Phòng VH&XH	Các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông	
<b>4</b>	<b>Nhân lực số</b>					
4.1	Rà soát thành lập tổ công nghệ số cộng đồng của trên địa bàn		Quý I	Phòng VH&XH	Các phòng, đơn vị liên quan	
4.2	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, thi trực tuyến, học trực tuyến do Sở KH&CN tổ chức	Tham gia đầy đủ, đúng thành phần, chất lượng	Theo chỉ đạo của Sở	Các phòng, cán bộ, công chức cơ quan		
<b>5</b>	<b>An toàn thông tin mạng</b>					
5.1	Thực hiện theo kế hoạch của tỉnh	Thực hiện đúng quy định	Thường xuyên	Các phòng, cán bộ, công chức cơ quan		
5.2						
<b>6</b>	<b>Chính quyền số</b>					
		Đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này				

6.1	Vận hành hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử từ xã, Công dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử...	bao gồm: Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; Tỷ lệ xử lý HS trực tuyến; Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVC; tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng (trừ ND bí mật NN); Tỷ lệ người dùng phần mềm VNPT; Tỷ lệ phê duyệt, ký số; Tỷ lệ CBCC sử dụng hộp thư điện tử	- Thực hiện thường xuyên. - Định kỳ 1 lần/tuần	Phòng VH&XH tổng hợp kết quả báo cáo LĐ UBND	Các phòng ban, đơn vị, tổ chức có liên quan	
6.2	Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, tỷ lệ thanh toán trực tuyến	Đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này		Trung tâm phục vụ HCC	Các cơ quan chuyên môn	
<b>7</b>	<b>Kinh tế số</b>					
7.1	Tiếp tục triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.	Đảm bảo các chỉ tiêu tại KH này		Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Kinh tế	Chi nhánh các ngân hàng	
7.2	Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử	Thực hiện Chữ ký số; sử dụng nền tảng số; hợp đồng điện tử; nộp thuế điện tử; Các sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên sàn thương mại		Phòng Kinh tế	Các phòng ban, đơn vị, tổ chức có liên quan	

		điện tử và Trang thông tin điện tử				
<b>8</b>	<b>Xã hội số</b>					
8.1	Đảm bảo yêu cầu về số CBCC có tài khoản định danh điện tử; Lãnh đạo có chữ ký số; thanh toán điện tử...		Thường xuyên	Phòng VH&XH	Các phòng ban, đơn vị, tổ chức có liên quan	
8.2	Khảo sát, nâng cao tỷ lệ người dùng điện thoại, thiết bị thông minh tiếp cận các dịch vụ chính quyền điện tử	Tổ Ứng cứu CNTT, Tổ Công nghệ số Cộng đồng cấp xã, xóm tập trung hỗ trợ người dân	Thường xuyên	Phòng VH&XH; Trung tâm PVHCC	Các phòng, đơn vị; Tổ chức chính trị xã hội	
8.3	Triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã Dân Tiến	Công an xã chủ trì xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể	Thường xuyên	Công an xã	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng VH&XH và các phòng chuyên môn	
8.4	Thực hiện chuyển đổi số trong chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh		Thường xuyên	Trạm Y tế xã	Phòng VH&XH	
8.5	Triển khai có hiệu quả hệ thống Loa truyền thanh ứng dụng công nghệ viễn thông IP trên địa bàn xã		Thường xuyên	Phòng VH&XH	Doanh nghiệp viễn thông	